

Bản án số: 60/2018/HS-PT

Ngày: 30 - 8- 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Việt.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thanh Xuân; Ông Nguyễn Thái Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Xuân Thuỷ – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:
Bà Cao Thị Minh Nguyệt - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 52/2018/HS-PT ngày 21 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo Nguyễn Văn B do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn B đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2018/HS-ST ngày 22 tháng 6 năm 2018 của Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình.

- Bị cáo kháng cáo: Nguyễn Văn B, sinh ngày 10 tháng 02 năm 1973 tại xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình (nay là phường Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình). Đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở trước khi bị bắt: Tổ dân phố C, phường Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: Lớp 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn X (đã chết) và bà Trần Thị M; có vợ Lê Thị H, có 02 con sinh các năm 2000, 2014; tiền án: Có 02 tiền án: Bản án số 15/2006/HS-ST, ngày 23/01/2006 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang xử phạt 06 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt ngày 29/6/2006; Bản án số 45/2008/HSPT ngày 02 tháng 5 năm 2008 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xử phạt 09 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, chấp hành án tại Trại giam Đồng Sơn ra Trại ngày 18 tháng 6 năm 2015, chưa nộp đủ khoản tiền tịch thu sung công quỹ nhà nước 7.170.000 đồng; tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 18 tháng 01 năm 2018 sau đó bị tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Ba Đồn. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ 30 phút, ngày 18 tháng 01 năm 2018, Nguyễn Văn B đến chơi tại khu vực đối diện Bưu điện thị xã Ba Đồn và gặp một người tên T ở xã C, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Sau khi gặp nhau nói chuyện, B biết người này có mang theo ma túy nên B xin lại một ít để sử dụng. Người này đưa cho B 01 gói chất ma túy Heroine dạng bột nén màu trắng được gói lại trong mảnh giấy màu trắng - xanh, B cất gói ma túy vào trong túi quần. Đến khoảng 08 giờ cùng ngày, B đến quầy thuốc tại khu vực cổng phụ Bệnh viện đa khoa khu vực Bắc Quảng Bình mua 02 bơm kim tiêm và 01 lọ nước cất mục đích để làm dụng cụ sử dụng ma túy. Ngay sau khi B từ quầy thuốc đi ra thì bị Tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thị xã Ba Đồn phát hiện lập biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ trên người Nguyễn Văn B: 01 gói giấy màu trắng - xanh bên trong đó có chứa chất bột màu trắng theo B khai nhận là chất ma túy Heroine; 02 bơm kim tiêm; 01 lọ nước cất chưa qua sử dụng; 01 máy điện thoại di động và tiền mặt 153.000 đồng. Khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn B thu giữ: 01 bơm kim tiêm chưa qua sử dụng và 01 lọ dung dịch nước cất tiêm.

Tại bản Kết luận giám định số 178/GĐ-PC54 ngày 24 tháng 01 năm 2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: Mẫu gửi giám định là Heroine, khối lượng 0,12 g. Heroine nằm trong danh mục các chất ma túy, số thứ tự 20, danh mục I, Nghị định 83/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Quá trình điều tra xác định: 01 máy điện thoại di động và số tiền 153.000 đồng không liên quan đến vụ án nên đã trả lại cho Nguyễn Văn B.

Qua xác minh tại xã C, huyện Q không có người tên T như lời khai của Nguyễn Văn B nên không có căn cứ để xử lý.

Cáo trạng số 11/CT-VKSTXBĐ ngày 07 tháng 5 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn truy tố Nguyễn Văn B về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Bản án số 10/2017/HS-ST, ngày 22 tháng 6 năm 2018 của Toà án nhân dân thị xã Ba Đồn quyết định tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B 06 (sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ 18 tháng 01 năm 2018.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu huỷ vật chứng vụ án;

Áp dụng các quy định về án phí, tuyên buộc bị cáo Nguyễn Văn B phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm; tuyên quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm của bị cáo theo quy định của pháp luật.

Trong hạn luật định, ngày 25 tháng 6 năm 2018, bị cáo Nguyễn Văn B có đơn kháng cáo trình bày bản thân bị tai nạn gãy chân chưa bình phục xin được giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Nguyễn Văn B khai và thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như Cáo trạng truy tố và xét xử của Bản án sơ thẩm, giữ nguyên kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố xét xử phúc thẩm vụ án đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn B theo tình tiết giảm nhẹ mới “Người phạm tội là người bị khuyết tật nặng” được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 chưa được Bản án sơ thẩm xem xét để giảm cho bị cáo từ 03 đến 06 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Theo lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn B phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, tang vật vụ án bị thu giữ, Kết luận giám định loại ma túy, trọng lượng chất ma túy, lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, Hội đồng xét xử thấy hành vi phạm tội của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành của tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2018/HS-ST ngày 22 tháng 6 năm 2018 của Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn quyết định tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

[1] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Văn B, Hội đồng xét xử thấy, bị cáo nhận thức và biết được tác hại của việc sử dụng trái phép chất ma túy, biết được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nếu có đủ yếu tố cấu thành tội phạm, bị truy cứu trách nhiệm hình sự thì phải chịu hình phạt rất nghiêm khắc nhưng bị cáo vẫn thực hiện. Trong vụ án này bị cáo bị truy tố và xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, có hình phạt tù từ năm năm đến mười năm. Theo khối lượng 0,12 gam ma túy là Heroine mà bị cáo đang tàng trữ trái phép bị bắt phạm pháp quả tang, tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được Án sơ thẩm áp dụng để quyết định xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B mức án 06 năm tù là thỏa đáng, không nặng.

Theo tình tiết giảm nhẹ mới bị cáo bị tai nạn gãy chân chưa bình phục, đi lại khó khăn, thuộc vào trường hợp “Người phạm tội là người bị khuyết tật nặng” được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 chưa được Bản án

sơ thẩm xem xét, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn B để sửa Bản án sơ thẩm giảm cho bị cáo một phần hình phạt như ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà xét xử phúc thẩm vụ án.

[2] Về án phí hình sự phúc thẩm đối với bị cáo Nguyễn Văn B.

Bị cáo Nguyễn Văn B kháng cáo xin giảm nhẹ được cấp phúc thẩm chấp nhận nên không phải chịu Án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại khoản 2 các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm về tịch thu tiêu huỷ tang vật vụ án; tuyên buộc bị cáo Nguyễn Văn B phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước không có kháng cáo, không bị kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357; khoản 2 các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn B để sửa Bản án sơ thẩm.

Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249, các điểm p, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Nguyễn Văn B, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B 5 năm 6 tháng (năm năm sáu tháng) tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ 18 tháng 01 năm 2018 sau đó bị tạm giam.

2. Bị cáo Nguyễn Văn B không phải chịu Án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định của Bản án sơ thẩm về tịch thu tiêu huỷ vật chứng vụ án; tuyên buộc bị cáo Nguyễn Văn B phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước không có kháng cáo, không bị kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (30 tháng 8 năm 2018).

Nơi nhận:

- Theo khoản 2 Điều 262 BL TTHS;
- Phòng HSNVCS CAQB;
- Vụ GDKT 1 TANDTC;
- Sở Tư pháp QB;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án văn THS, VP TAQB.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THÂN PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**
(Đã ký)

Nguyễn Xuân Việt

